

Bản án số: 424/2026/HSST

Ngày: 11/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Đồng Trung

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Vũ Vương

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Lê - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 tham gia phiên toà: Ông Kim Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 365/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 442/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thành Đ**; Sinh năm: 1997; CCCD: 031097014639; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú và ở tại: **Căn hộ C Tòa nhà S, phường V, thành phố Hà Nội**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nhân viên - **Công ty V1**; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: **Phạm Đăng T**, sinh năm 1972; Họ tên mẹ: **Đỗ Hồng T1**, sinh năm 1972; Vợ: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1997; Có 01 con. **Đ** chỉ bản số: 808 lập ngày 12/5/2026 tại PC01, **Công an thành phố H**.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thành Đ: Bà **Ngô Thị L**, sinh năm 1984

- Luật sư Công ty L1 - Đoàn Luật sư thành phố H

(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Công ty Cổ phần S

MSDN: 0101358793

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Văn T2** – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Lê Đình D1 – CCCD: 040078000017.

- Bà Nguyễn Thị Kim C; CCCD: 027197008894

Theo Văn bản ủy quyền số 07/2026/UQ-SAD ngày 25/7/2026

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 04/3/2022, khi Phạm Thành Đ cùng một nhóm cư dân đang họp tại phòng họp tầng 2 của Chung cư S, phường V, thành phố Hà Nội để bàn về việc Ban quản lý chung cư cắt điện, nước sinh hoạt của cư dân thì Đ nghe thấy tiếng phụ nữ hô hoán ở dưới sân nên Đ chạy xuống xem thì thấy anh Nguyễn Đức N, (Sinh năm: 1994, Nơi cư trú: B T, phường T, Hà Nội) là bảo vệ tại chung cư đang cãi nhau với chị Nguyễn Thanh T3 (Sinh năm: 1991, Nơi cư trú: Căn hộ C, Chung cư S, phường V, thành phố Hà Nội) là cư dân sinh sống tại chung cư. Do bức xúc về việc bị Ban quản lý chung cư cắt điện nước nên Đ cùng một nhóm cư dân gồm Trương Quang M (Sinh năm: 1989, Nơi cư trú: Căn hộ C, Chung cư S, phường V, thành phố Hà Nội), Đào Tiến T4 (Sinh năm: 1989, Nơi cư trú: Căn hộ C, Chung cư S, phường V, thành phố Hà Nội), Bùi Duy T5 (Sinh năm: 1984, Nơi cư trú: Căn hộ 1902, Chung cư S, phường V, thành phố Hà Nội), Bùi Mạnh V (Sinh năm: 1986, Nơi cư trú: Căn hộ E, Chung cư S, phường V, thành phố Hà Nội) chạy đến và dùng chân tay không đấm đánh anh N. Đ dùng tay không đấm vào lưng N 02 (hai) phát, sau đó anh N bỏ chạy về phía ngõ A L thì Đ và nhóm cư dân không đuổi đánh nữa. Khoảng 30 phút sau, anh Lê Anh Q (Sinh năm: 1997, Nơi thường trú: Số B L, T, B, Hà Nội) là nhân viên kỹ thuật của chung cư đi xe máy đến cổng chung cư thì bị một nhóm cư dân đuổi đánh anh Q, anh Q bỏ chạy về phía cuối ngõ A L.

Sau khi Đ thấy anh Q đi cùng một nhóm cư dân quay lại sân chung cư và đi xuống hầm B1, Đ đi theo xuống hầm thì thấy một số người (không quen biết) đang dùng búa, tua vít cạy phá cửa phòng kỹ thuật của chung cư nhưng không mở được. Đ liền đi lên phòng ban quản lý chung cư tại tầng một, lấy 01 (một) chiếc kim cộng lực rồi mang xuống hầm B1. Tại đây, Đ dùng tay cầm kim đập vào cửa với mục đích phá mở cửa và làm cửa bị hư hỏng nhưng không vẫn không mở được cửa. Lúc này, anh Quyền Đức T6 (Sinh năm: 1979, Nơi cư trú: Căn hộ E, Chung cư S, phường V, thành phố Hà Nội) là nhân viên đang ở bên trong phòng K tiếng cửa bị đập phá nên yêu cầu Đ và nhóm cư dân không đập phá thì sẽ mở cửa. Sau đó, anh T6 mở cửa phụ của phòng kỹ thuật đi ra thì có một nhóm cư dân đi vào phòng tìm và lấy đi 01 (một) chùm chìa khóa các phòng kỹ thuật. Đ thấy cửa phòng K đã mở được nên đi về nhà. Sau đó nhóm cư dân cầm chùm chìa khóa và đi lên các tầng mở van khóa nước cho các căn hộ bị cắt nước rồi giải tán. Khi nhóm cư dân mở khóa nước tại tầng 3 chung cư thì Đào Văn H1 (Sinh năm: 1989, Nơi cư trú: Căn hộ C, Chung cư S, phường V, thành phố Hà Nội) là cư dân sống tại tầng 03 đã dùng keo 502 nhỏ vào ổ khóa phòng kỹ thuật tầng 03 với mục đích không cho Ban quản lý tiếp tục mở cửa để khóa van nước.

Ngày 05/3/2026, anh Lê Anh Q, anh Nguyễn Đức N cùng đại diện ban quản lý chung cư đã đến cơ quan công an trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 07/04/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng UBND quận H kết luận:

"- Chi phí khắc phục thiệt hại 01 ổ khóa cửa phòng kỹ thuật nước tầng 3 chung cư S, thời điểm giả tháng 03/2022 là 890.000đ (tám trăm chín mươi nghìn đồng).

- Chi phí khắc phục thiệt hại 01 cửa thép chống cháy và 01 bộ ổ khóa (gồm tay nắm, thân, ruột) ở phòng kỹ thuật hầm B1 chung cư Sunshine Palace thời điểm giá tháng 03/2022 là 5.015.000đ (năm triệu không trăm mười lăm nghìn đồng)."

Quá trình điều tra, Phạm Thành Đ khai nhận hành vi dùng kim cộng lực đập vào cửa phòng kỹ thuật tại tầng hầm B1 Chung cư S (thuộc sự quản lý của Chủ đầu tư là Công ty CP S), phường V, Hà Nội như đã nêu trên, lời khai của Đ phù hợp với lời khai người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Phạm Thành Đ đã bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại sửa chữa chiếc cửa phòng kỹ thuật hầm B1 cho Ban Q1. Ban Q1 không yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với lời khai của Phạm Thành Đ về việc có một số người khác sử dụng tua vít, búa đập cạy cửa nhưng Đ không nhận ra là ai. Ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu xác định nhóm người cùng Đ đập phá cửa phòng kỹ thuật tầng hầm B1 Chung cư nên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 chiếc kim cộng lực Phạm Thành Đ sử dụng để phá cửa làm hư hỏng tài sản là tài sản thuộc quản lý của Ban Q1, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho Ban Q1.

Đối với anh Nguyễn Đức N bị Phạm Thành Đ cùng Trương Quang M, Đào Tiến T4, Bùi Duy T5, Bùi Mạnh V dùng chân tay không đủ để đánh gây thương tích, anh N đã từ chối giám định thương tích và không yêu cầu đề nghị xử lý.

Đối với việc anh Lê Anh Q bị nhóm cư dân dùng chân tay đánh gây thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 633/GĐ-TTPY ngày 18/05/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y về thương tích của anh Lê Anh Q, kết luận: "Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Lê Anh Q là 07%". Quá trình điều tra không thu thập được hình ảnh camera, không xác định được ai tham gia đánh anh Q, anh Q đã có đơn đề nghị không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường dân sự đối với những người đánh anh Q.

Hành vi của nhóm cư dân dùng chân tay đánh anh N và anh Q xuất phát từ việc mâu thuẫn kéo dài giữa cư dân với Ban quản lý của chủ đầu tư về việc cắt điện, nước chưa được giải quyết dứt điểm, là nguyên nhân dẫn đến hành động bộc phát của cư dân. Sau khi sự việc xảy ra, nhóm cư dân đã mở được khóa nước để sử dụng và không tiếp tục gây mất trật tự trị an. Xét thấy sự việc diễn ra từ năm 2022 và không tái diễn nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý về hành vi gây rối trật tự công cộng là có căn cứ.

Đối với Đào Văn H1 có hành vi nhò keo 502 vào ổ khóa cửa phòng kỹ thuật nước tầng C chung cư S làm hư hỏng tài sản trị giá 890.000 đồng, sau khi nhò keo vào ổ khóa H1 đã bồi thường khắc phục sửa chữa thiệt hại cho Ban quản lý chung cư. Ban Q1 không yêu cầu đề nghị gì khác. Hành vi của H1 chưa đến mức xử lý hình sự. Đến nay, thời hiệu xử phạt hành chính đã hết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 174/CT-VKSKV3-HS ngày 25/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội truy tố Phạm Thành Đ về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng" là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại. Bản thân bị cáo trong quá trình công tác được cơ quan khen thưởng, bị cáo có ông **N1** là thương binh được tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, được Nhà nước tặng Huân chương Lao động. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố H**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/3/2022, tại **Chung cư S, phường V, thành phố Hà Nội** do bức xúc về việc bị Ban quản lý chung cư cắt điện, cắt nước tại chung cư nên khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày 04/3/2022, **Phạm Thành Đ** đã dùng 01 chiếc kim cộng lực dài khoảng 65cm bằng kim loại đập vào cửa thép chống cháy ở phòng kỹ thuật hầm B1 chung cư Sunshine Palace (thuộc sự quản lý của **Công ty CP S**) để phá cửa cho một nhóm cư dân chung cư vào phòng lấy chìa khóa đi mở nước cho các căn hộ bị cắt nước làm hư hỏng 01 cửa thép chống cháy tại **hầm B chung cư S**. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 07/04/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng **UBND quận H** kết luận:

- Chi phí khắc phục thiệt hại 01 cửa thép chống cháy và 01 bộ ổ khóa (gồm tay nắm, thân, ruột) ở phòng kỹ thuật hầm B1 chung cư Sunshine Palace thời điểm giá tháng 03/2022 là 5.015.000đ (năm triệu không trăm mười lăm nghìn đồng)."

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội nên cần được xử lý theo pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách

nhệm hình sự, nhận thức được việc làm hư hỏng tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần buộc bị cáo chịu hình phạt.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo được nhận Bằng khen, đã có nhiều đóng góp cho chương trình triển lãm nhân dịp kỷ niệm Quốc Khánh 2/9. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[5] Xử lý tang vật: Không

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật định. Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

+ Khoản 1 Điều 178; Điều 65; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Thành Đ 06(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Thời hạn thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thành Đ cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Hà Nội (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

* Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3 - HN;
- Phòng THA Khu vực 3;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo, Người bị hại
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đồng Trung